

**ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CHO NGHỊ ĐỊNH VỀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ VỚI NƯỚC
NGOÀI TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC
18/9/2009**

*Người trình bày
Mayer Brown JSM*

Mayer Brown JSM rất hân hạnh được có cơ hội để đóng góp ý kiến về bản dự thảo của nghị định liên quan đến hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục ("**Dự thảo Nghị định**").

A. Ý kiến tổng quát

Chúng tôi đánh giá cao việc soạn thảo bản Dự thảo Nghị định này để nhằm tạo ra một khung pháp lý hoàn thiện hơn và phù hợp với các cam kết của Việt Nam về giáo dục và đào tạo khi tham gia Tổ chức thương mại thế giới.

B. Ý kiến cụ thể

Những ý kiến của chúng tôi sẽ được trình bày theo từng nhóm vấn đề, chủ yếu liên quan đến hình thức hợp tác và đầu tư, trình tự và thủ tục thành lập và hoạt động của các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, do vậy chúng tôi sẽ không đi vào chi tiết từng điều khoản của Dự thảo Nghị Định, trừ trường hợp cần thiết mà chúng tôi thấy rằng cần phải sửa đổi hoặc bổ sung câu, chữ để làm rõ ý nghĩa của từng điều khoản.

1. Căn cứ pháp lý để xây dựng Dự thảo Nghị định

Chúng tôi cho rằng nên bổ sung Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005. Lý do tại sao cần phải bổ sung văn bản pháp luật này sẽ được chúng tôi phân tích dưới đây.

2. Hình thức hợp tác, đầu tư

Vấn đề:

Điều 4 quy định về (i) hình thức hợp tác với cơ sở giáo dục nước ngoài thực hiện liên kết đào tạo (Điều 4.1); và (ii) hình thức đầu tư (Điều 4.2); (iii) văn phòng đại diện nước ngoài (Điều 4.3).

Điều 4.2 nêu ra 3 hình thức đầu tư:

- a) Cơ sở giáo dục 100% vốn của nhà đầu tư nước ngoài, bao gồm cơ sở giáo dục thành lập mới hoặc chi nhánh của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam;
- b) Cơ sở giáo dục liên doanh giữa nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài;
- c) Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông 100% vốn của nhà đầu tư trong nước nhưng tổ chức giảng dạy chương trình của nước ngoài cho con, em người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và một bộ phận học sinh Việt Nam có nhu cầu.

Chúng tôi thấy rằng Dự thảo không đưa ra được các tiêu chí để phân loại hình thức đầu tư:

- + Đối với hình thức (a) và (b), hình thức đầu tư được xác định căn cứ vào việc đóng góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài để thành lập và quản lý cơ sở giáo dục là phù hợp với quy định của Luật Đầu tư;
- + Đối với hình thức (c), Dự thảo Nghị định căn cứ vào việc sử dụng chương trình của nước ngoài của các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông được thành lập bởi 100% vốn của các nhà đầu tư trong nước và đối tượng học sinh chủ yếu là người nước ngoài để xác định đây là một hình thức đầu tư với nước ngoài là trái với

các quy định của Luật đầu tư¹, vì vậy, chúng tôi cho rằng đây không phải là một hình thức đầu tư nước ngoài.

- Mặc dù Dự thảo Nghị định cho phép nhà đầu tư nước ngoài được tiến hành đầu tư trực tiếp theo hai hình thức nêu tại Điều 4.2 (a) và (b) nhưng Dự thảo Nghị định không xác định cơ sở giáo dục được xếp vào loại hình pháp nhân nào mà nhà đầu tư được phép thành lập để hoạt động. Điềm qua một số quy định liên quan đến việc điều hành hoạt động thông qua Hội đồng quản trị, biên bản họp đại hội đồng cổ đông, góp vốn và chuyển nhượng vốn v.v được quy định rải rác trong các điều khoản của Dự thảo Nghị định, chúng tôi cho rằng Ban soạn thảo ngầm ý quy nạp các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài phải được thành lập theo một trong 3 loại hình doanh nghiệp: (i) công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên đối với hình thức đầu tư nêu tại Điều 4(2.a); (ii) công ty trách nhiệm hữu hạn có từ hai thành viên trở lên; hoặc công ty cổ phần đối với hình thức đầu tư nêu tại Điều 4(2.b).
- Điều 4(3): Chúng tôi cho rằng không nên xếp Văn phòng đại diện vào một hình thức hợp tác, đầu tư tại Điều 4 này vì chức năng của văn phòng đại diện hoàn toàn khác và không phù hợp với quy định của Luật Đầu tư.

Đề xuất:

- (i) Nếu căn cứ vào tiêu chí góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài để xác định về hình thức đầu tư thì nên loại bỏ Điều 4(2.c);
- (ii) Điều 4(2.c) có thể được chuyển lên Điều 4 (1) vì về bản chất đây là một hình thức hợp tác về việc sử dụng chương trình giảng dạy của cơ sở giáo dục nước ngoài;
- (iii) Xác định việc thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư.

3. Loại hình cơ sở giáo dục được phép thành lập

Vấn đề:

Điều 13 quy định về 5 loại hình cơ sở đào tạo, trong đó có loại hình Cơ sở đào tạo ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài nhưng không xác định thời gian bao lâu được gọi là ngắn hạn?

Đề xuất:

Nếu lấy tiêu chí thời gian để phân loại hình Cơ sở đào tạo ngắn hạn thì cần thiết phải xác định thời gian bao lâu được xếp là ngắn hạn.

4. Thủ tục, trình tự và thẩm quyền thành lập cơ sở giáo dục

Vấn đề:

Điều 15 quy định về các quy trình thành lập cho từng loại hình cơ sở giáo dục:

Điều 15(1) đưa ra 4 bước để cho phép thành lập trường đại học, trường cao đẳng và cao đẳng nghề:

- a) *Phê duyệt chủ trương cho phép đầu tư thành lập cơ sở giáo dục;*
- b) *Cấp Giấy chứng nhận đầu tư;*
- c) *Ban hành Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục;*
- d) *Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động.*

¹ Theo Điều 3(12) của Luật Đầu tư, "đầu tư nước ngoài" là việc nhà đầu tư nước ngoài đưa vào Việt Nam vốn bằng tiền và các tài sản hợp pháp khác để tiến hành hoạt động đầu tư" và theo Điều 3(13) của Luật Đầu tư, "đầu tư trong nước là việc nhà đầu tư trong nước bỏ vốn bằng tiền và các tài sản hợp pháp khác để tiến hành hoạt động đầu tư tại Việt Nam"

Việc quy định thủ tục để xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư và Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục nêu tại 2 bước (b) và (c) nói trên cho thấy là không phù hợp với Điều 50 của Luật Đầu tư².

Về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định tại Điều 27 và thẩm quyền cho phép thành lập cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Điều 31 của Dự thảo Nghị định là không phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư và Luật Doanh Nghiệp, đồng thời việc Ban soạn thảo quy định quá nhiều giấy tờ và nhiều cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập cho cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài có thể không phù hợp với tinh thần cải cách các thủ tục hành chính của Đảng và Chính phủ Việt Nam đề ra.

Điều 31 quy định thẩm cho phép thành lập:

- “1. Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép thành lập trường đại học có vốn đầu tư nước ngoài.
2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trường cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài.
3. Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quyết định cho phép thành lập trường cao đẳng nghề có vốn đầu tư nước ngoài.
4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập cơ sở đào tạo ngắn hạn, cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trừ trường cao đẳng nghề) có vốn đầu tư nước ngoài.”

Chúng tôi cho rằng theo quy định tại Điều 50(1) của Luật Đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh". Bản thân Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã có thẩm quyền phê duyệt chủ trương cho phép đầu tư thành lập trường đại học, cao đẳng và cao đẳng nghề có vốn đầu tư nước ngoài trước khi nhà đầu tư nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định tại Điều 23 của Dự thảo Nghị định. Vậy có cần thiết để yêu cầu nhà đầu tư nước ngoài phải làm thêm một thủ tục nữa để xin Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài nữa không? Hơn nữa, có sự khác nhau gì về nội dung giữa Giấy chứng nhận đầu tư và Quyết định cho phép thành lập?

Điều 27 Dự thảo Nghị định quy định rằng "thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư tuân thủ quy định của Luật Đầu tư và văn bản pháp luật có liên quan". Với quy định như vậy, chúng tôi hiểu rằng Điều 40 của Luật Đầu tư có thể được áp dụng, theo đó cơ quan tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đầu tư bao gồm: (i) Sở kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn; (ii) Ban quản lý tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.

Trong khi đó, theo Điều 16 của Dự thảo Nghị định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương cho phép đầu tư, hồ sơ đề nghị cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất cơ sở giáo dục, hồ sơ xin mở chi nhánh và hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục bao gồm:

- “Bộ Giáo dục đào tạo đối với các hồ sơ của cơ sở giáo dục đại học;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đối với các hồ sơ của trường cao đẳng nghề;

² Điều 50 (1) của Luật Đầu tư quy định "nhà đầu tư nước ngoài lần đầu đầu tư vào Việt Nam phải có dự án đầu tư và thực hiện thủ tục đầu tư để được cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh".

- Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ của cơ sở đào tạo ngắn hạn, cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường trung cấp chuyên nghiệp;
- Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ của trung tâm dạy nghề và trường trung cấp nghề”. (Sau đây gọi chung là “Cơ Quan Quản Lý Giáo Dục”)

Sự quy định không nhất quán này dễ gây ra sự lúng túng trong việc áp dụng các văn bản pháp luật liên quan đến thủ tục và trình tự cấp phép. Chúng tôi hiểu rằng theo Luật Đầu tư nước ngoài và Luật Doanh Nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (và Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế) có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Trong khi đó, Dự thảo Nghị định quy định 4 cơ quan có thẩm quyền cấp. Việc phân cấp này có cần thiết không? chúng tôi hiểu rằng lĩnh vực giáo dục hoạt động là mang tính chuyên ngành, cần có sự quản lý về mặt chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ) nhưng đồng thời đầu tư vào giáo dục bằng việc thành lập cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài cũng có tính chất tìm kiếm lợi nhuận. Về thành lập và tổ chức hoạt động của bộ phận quản lý và điều hành, quyền và lợi ích của chủ sở hữu, của các thành viên hoặc cổ đông, những người góp vốn đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đó đều phải chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh Nghiệp vì về bản chất đó là doanh nghiệp. Chúng tôi tin rằng các Cơ Quan Quản Lý Giáo Dục có đủ năng lực để giám sát các điều kiện hoạt động giáo dục nhưng chúng tôi băn khoăn là liệu các Cơ Quan Quản Lý Giáo Dục có đủ khả năng để quản lý việc thành lập cũng như sự thay đổi về các nội dung trong Giấy chứng nhận đầu tư của các cơ sở, sự thay đổi chủ sở hữu, vốn điều lệ v.v của các cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài không?

Đề xuất:

Phương án 1:

- (i) Luật Giáo dục không có bất kỳ điều khoản nào quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài nên để tránh tình trạng chông chéo của các văn bản pháp luật, chúng tôi cho rằng cần phải nêu rõ ràng trong Dự thảo Nghị định về việc áp dụng các quy định liên quan đến việc thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài vẫn phải tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư.
- (ii) Để có thể dễ dàng theo dõi thủ tục, trình tự và điều kiện thành lập cơ sở giáo dục, chúng tôi đề nghị chuyển các quy định liên quan đến thủ tục cho phép thành lập cơ sở giáo dục được quy định ở Điều 15 và các quy định liên quan đến Cơ quan tiếp nhận hồ sơ được quy định ở Điều 16 vào Mục II, chương III và toàn bộ các quy định của Mục III, chương II sẽ chuyển thành Mục IV, chương II.
- (iii) Nên xóa bỏ toàn bộ các quy định về trình tự và thủ tục cấp Quyết định cho phép thành lập. Như vậy quy trình thành lập sẽ chỉ gồm 3 bước là:
 - a) Phê duyệt chủ trương cho phép đầu tư thành lập cơ sở giáo dục;
 - b) Cấp Giấy chứng nhận đầu tư;
 - c) Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động.

Như vậy đối với những dự án giáo dục không cần có sự phê duyệt chủ trương cho phép đầu tư thành lập cơ sở giáo dục thì sẽ chỉ có 2 cấp có thẩm quyền ra quyết định liên quan đến thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài:

- + Thứ nhất, Sở Kế hoạch và Đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài;
- + Thứ hai, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo/Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo) hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội/ Giám đốc Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội là người có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giáo dục.

Với những quy định cụ thể như vậy, nhà đầu tư và cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài mới có thể biết được là cơ quan có thẩm quyền nào phù hợp để giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc thành lập, góp vốn, chuyển nhượng vốn, quản lý và điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục hoặc vấn đề liên quan đến chương trình giảng dạy, việc tuyển sinh, cấp bằng, chứng chỉ v.v. Điều này cũng giúp cho các cơ quan có thẩm quyền liên quan xác định được phạm vi thẩm quyền giải quyết công việc liên quan đến cơ sở đào tạo có vốn đầu tư nước ngoài.

Phương án 2:

- (i) Bỏ Điều khoản 27 và nên quy về một đầu mỗi cấp phép hoạt động cho cơ sở giáo dục là các Cơ Quan Quản Lý Giáo Dục. Như vậy, về quy trình cấp phép cũng có thể loại bỏ Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục.

Tuy nhiên với phương án này Ban soạn thảo cũng nên cân nhắc tới khả năng quản lý hoạt động doanh nghiệp của cơ sở giáo dục như đã trình bày ở trên.

5. Chấm dứt hoạt động, giải thể, thanh lý cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài
Vấn đề:

Điều 46(2) của Dự thảo quy định “cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài chấm dứt hoạt động và bị giải thể trong những trường hợp:

- a) *Chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục hoặc theo bản án, quyết định của Tòa án, Trọng tài do vi phạm nghiêm trọng pháp luật;*
- b) *Hết thời hạn đình chỉ tuyển sinh những không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ tuyển sinh*
- c) *Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục”*

Điều 46(3) quy định “cấp nào ra quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài thì cấp đó có quyền ra quyết định chấm dứt hoạt động và giải thể cơ sở giáo dục đó”

- Chúng tôi thấy rằng nếu Điều 15 (1) được giữ nguyên thì trong quá trình hoạt động cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài sẽ luôn phải duy trì 2 loại giấy phép: (i) Giấy chứng nhận đầu tư; và (ii) Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục. Vậy theo quy định tại Điều 46(3) nói trên liệu Giấy chứng nhận đầu tư có thể có giá trị trong khi Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục hết hiệu lực?
- Chúng tôi thấy rằng các trường hợp nêu tại Điều 46(2) là không phù hợp với Điều 157 của Luật Doanh Nghiệp³ và trái với thẩm quyền của Tòa Án theo Luật Tòa Án và thẩm quyền của Trọng Tài theo Pháp lệnh Trọng tài thương mại.
- Dự thảo Nghị định không quy định các trường hợp nào thì Giấy chứng nhận đầu tư và /hoặc Quyết định cho phép thành lập bị thu hồi.

Đề xuất:

- (i) Ban soạn thảo nên tham khảo Điều khoản 157 của Luật Doanh nghiệp để bổ sung thêm các trường hợp chấm dứt hoạt động và giải thể doanh nghiệp.

³ Điều 157 Luật Doanh Nghiệp quy định các trường hợp giải thể

“a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;

b) Theo quyết định của chủ doanh nghiệp đối với doanh nghiệp tư nhân; của tất cả thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh; của Hội đồng thành viên, chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn; của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần;

c) Công ty không còn đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong thời hạn sáu tháng liên tục;

d) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh”

- (ii) Cần xác định các trường hợp nào Giấy chứng nhận đầu tư và/hoặc Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục bị thu hồi.

6. Điều kiện thành lập cơ sở giáo dục

Vấn đề:

Điều 18 của Dự thảo Nghị định đưa ra quy định về vốn đầu tư cho mỗi loại hình cơ sở giáo dục, trong đó, Ban soạn thảo yêu cầu cơ sở giáo dục phải có một mức vốn đầu tư tối thiểu như sau

1. Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non phải có suất đầu tư tối thiểu là 1.000 USD/trẻ (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Số lượng trẻ được sử dụng để tính toán căn cứ theo quy mô trẻ học ở cơ sở tại thời điểm của phân kỳ đầu tư cuối cùng của dự án. Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn.
2. Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục phổ thông phải có suất đầu tư tối thiểu là 2.500 USD/học sinh và vốn đầu tư tối thiểu là 2.500.000 USD.
3. Dự án đầu tư thành lập cơ sở đào tạo ngắn hạn phải có suất đầu tư tối thiểu là 700 USD/học viên (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Số lượng học viên được sử dụng để tính toán căn cứ số lượng học viên quy đổi toàn phần thời gian tại thời điểm của phân kỳ đầu tư cuối cùng của dự án.
4. Dự án đầu tư thành lập trung tâm dạy nghề phải có suất đầu tư tối thiểu là 3000 USD/học viên (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Số lượng học viên được sử dụng để tính toán theo số lượng học viên quy đổi toàn phần thời gian tại thời điểm của phân kỳ đầu tư cuối cùng của dự án.
5. Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trừ trung tâm dạy nghề) hoặc chi nhánh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam phải có suất đầu tư tối thiểu là 5.000 USD/học sinh và vốn đầu tư tối thiểu là 10.000.000 USD.
6. Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học hoặc chi nhánh của các trường cao đẳng, trường đại học nước ngoài tại Việt Nam phải có suất đầu tư tối thiểu là 7.500 USD/sinh viên và vốn đầu tư tối thiểu là 15.000.000 USD.
7. Dự án đầu tư xin mở chi nhánh của cơ sở giáo dục đã được phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam phải có suất đầu tư và vốn đầu tư tối thiểu tương đương mức quy định cho việc mở cơ sở giáo dục quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này.
8. Đối với các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì vốn đầu tư tối thiểu phải đạt 60% các mức quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này.

Theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, đối với một số ngành nghề, khi thành lập doanh nghiệp, nhà đầu tư phải có một mức vốn pháp định nhất định⁴, trong khi đó nhà đầu tư không bị yêu cầu phải có một mức vốn đầu tư tối thiểu nào theo quy định của Luật Đầu tư. Do đó, việc yêu cầu các cơ sở giáo dục phải có mức vốn đầu tư tối thiểu nhất định như nêu trong Điều 18 Dự thảo Nghị định là trái với quy định của Luật Đầu tư.

Đề xuất:

Nếu Ban soạn thảo có ý định yêu cầu nhà đầu tư phải có một số vốn tối thiểu để bảo đảm việc thành lập của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài thì nên dùng thuật ngữ "vốn pháp định" thay cho từ "vốn đầu tư tối thiểu" trong điều kiện về vốn nêu trên cho phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư...

⁴ Điều 4(7) Luật Doanh nghiệp quy định "vốn pháp định là mức vốn tối thiểu phải có theo quy định của pháp luật để thành lập doanh nghiệp. Theo điều 3 Luật Đầu tư, "vốn đầu tư là là tiền và các tài sản hợp pháp khác để thực hiện hoạt động đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp".

7. Tiêu chuẩn của nhà giáo

Vấn đề:

Điều 22 đưa ra một loạt các tiêu chuẩn về đội ngũ nhà giáo của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài nhưng không có yêu cầu về kinh nghiệm giảng dạy như những cái được áp dụng cho giáo viên trong các chương trình liên kết.

Đề xuất:

Nên bổ sung yêu cầu về kinh nghiệm giảng dạy của giáo viên trong các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là giáo viên nước ngoài phải có tối thiểu là 5 năm kinh nghiệm và phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận về chuyên môn phù hợp với cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới.